

Số: 845/BC-SGDĐT

Quảng Trị, ngày 29 tháng 5 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tình hình thực thi Luật Tiếp cận thông tin**

Ngày 11/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được công văn số 501/STP-PBGDPL của Sở Tư pháp về việc đánh giá tình hình thực thi luật Tiếp cận thông tin, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo tình hình, kết quả thực thi Luật Tiếp cận thông tin, cụ thể như sau:

**1. Về công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành và tổ chức thực hiện Quyết định số 261/QĐ-SGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc ban hành Quy chế nội bộ của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị về tổ chức cung cấp thông tin cho công dân.

**2. Kết quả tập huấn, tuyên truyền Luật Tiếp cận thông tin**

a) Kết quả tập huấn cho Báo cáo viên

Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia tập huấn theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.

b) Kết quả tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin

Sở GD&ĐT đã tổ chức 01 lớp tập huấn phổ biến giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật Tiếp cận thông tin, với thành phần tham dự là đại diện lãnh đạo các phòng thuộc Sở; hiệu trưởng, bí thư đoàn trường và 02 tuyên truyền viên pháp luật của các trường THPT; đại diện lãnh đạo và chuyên viên phụ trách công tác tuyên truyền pháp luật của các phòng GD&ĐT; thủ trưởng các trung tâm GDNN-GDTX huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Trung tâm GDTX-TH, NN tỉnh, Hiệu trưởng Trường Trẻ em khuyết tật tỉnh. Báo cáo viên: Cán bộ Sở Tư pháp Quảng Trị.

Sở GD&ĐT đã hướng dẫn các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến những nội dung chính, những quan điểm mới của Luật Tiếp cận thông tin; các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật; xây dựng các chuyên mục, chuyên đề tuyên truyền về Luật Tiếp cận thông tin (TCTT) trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

**3. Kết quả thực hiện Luật Tiếp cận thông tin**

a) Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm

Để thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật tiếp cận thông tin, ngày 30 tháng 3 năm 2019, Giám đốc Sở GD&ĐT đã ban hành Quyết định số 261/QĐ-SGDĐT về việc ban hành Quy chế nội bộ của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Trị về tổ chức cung cấp thông tin cho công dân, tại Quy chế này đã quy định rõ việc cung cấp đầy đủ các nội dung theo đúng yêu cầu quy định tại Điều h,

Khoản 1, Điều 34 Luật TCTT và Khoản 1 Điều 12 Nghị định 13/2018/NĐ-CP, như việc xác định đầu mối cung cấp thông tin; việc chuyển giao thông tin của đơn vị tạo ra cho đơn vị đầu mối cung cấp thông tin; việc phân loại thông tin được cung cấp, cung cấp có điều kiện và không được cung cấp; cập nhật thông tin được công khai, thông tin được cung cấp theo yêu cầu; trình tự, thủ tục xử lý yêu cầu cung cấp thông tin giữa đơn vị đầu mối với đơn vị phụ trách cơ sở dữ liệu thông tin và các đơn vị có liên quan; phân công và công khai đầu mối cung cấp thông tin gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan Sở hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin. Sở GD&ĐT đã phân công Văn phòng Sở là đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin và trả kết quả cung cấp thông tin, các điều kiện được trang bị đảm bảo việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác.

b) Lập chuyên mục Tiếp cận thông tin trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan Sở

Sở GD&ĐT đã lập chuyên mục “*Tiếp cận thông tin – Danh mục công khai*” trên Cổng thông tin điện tử của Sở, tại địa chỉ: <http://quangtri.edu.vn/>.

c) Lập, duy trì và cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện trên cổng thông tin điện tử của Sở, tại địa chỉ: <http://quangtri.edu.vn/>.

d) Trang bị phương tiện kỹ thuật, cơ sở vật chất cho việc cung cấp thông tin bao gồm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin cho người khuyết tật

Văn phòng Sở chịu trách nhiệm đảm bảo các điều kiện kỹ thuật và cập nhật các thông tin tại Chuyên mục “*Tiếp cận thông tin – Danh mục công khai*” trên Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT; các phòng thuộc Sở thường xuyên lập, duy trì và cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện tại Chuyên mục “*Tiếp cận thông tin – Danh mục công khai*”.

e) Thực hiện công khai và cung cấp thông tin theo yêu cầu

Thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo đúng trình tự, thủ tục quy định, Sở GD&ĐT giao trách nhiệm cho Chánh Văn phòng tổ chức thực hiện cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc cung cấp thông tin, hình thức, trình tự, thủ tục và thời hạn cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; phân công công chức làm đầu mối cung cấp thông tin để thực hiện cung cấp thông tin và công khai họ tên, chức vụ của người làm đầu mối cung cấp thông tin; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử để tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin tại Chuyên mục về tiếp cận thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT; bố trí lịch tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại Văn phòng Sở GD&ĐT; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thông tin cung cấp cho công dân. Chánh Văn phòng Sở thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Danh mục thông tin phải được công khai; danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện; thông tin về đầu mối cung cấp thông tin; nơi tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin qua mạng; thời gian (lịch) tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan; các hướng dẫn, tài liệu để hỗ

trợ người yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ truy cập để tải thông tin. Trên cơ sở các nhiệm vụ được phân công, Sở GD&ĐT đã cung cấp đầy đủ các thông tin theo đúng danh mục các thông tin phải công khai và danh mục các thông tin công khai có điều kiện theo đúng các quy định của Luật Tiếp cận thông tin. Mặc dù công tác triển khai Luật TCTT được công khai, minh bạch, công tác tuyên truyền được thực hiện bằng nhiều hình thức; tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, Sở GD&ĐT chưa tiếp nhận yêu cầu của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước về cung cấp thông tin thuộc các lĩnh vực của ngành quản lý.

f) Giải quyết khiếu nại, khởi kiện, tố cáo trong việc tiếp cận thông tin

Từ thời điểm 07/8/2018 đến 30/4/2020, Sở GD&ĐT không tiếp nhận trường hợp khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến việc tiếp cận thông tin.

g) Mở sổ theo dõi và xây dựng báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin

Việc mở sổ theo dõi và xây dựng báo cáo tình hình thực hiện quyền tiếp cận thông tin được Sở GD&ĐT thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

#### **4. Thuận lợi và khó khăn khi thực hiện Luật Tiếp cận thông tin**

a) Thuận lợi

Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin; cán bộ, công chức, viên chức các phòng thuộc Sở có ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện Luật Tiếp cận thông tin; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin, đáp ứng được yêu cầu tiếp cận thông tin của cá nhân, tổ chức khi có nhu cầu.

b) Khó khăn: Không

#### **5. Kế hoạch/giải pháp thúc đẩy triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin của Sở trong thời gian tới**

Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo, các tổ chức, cá nhân về các quy định của Luật Tiếp cận thông tin; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo việc tiếp cận thông tin được thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả.

#### **6. Kiến nghị và đề xuất nhằm thúc đẩy Luật Tiếp cận thông tin: Không.**

Trên đây là Báo về việc triển khai thực thi Luật Tiếp cận thông tin từ 07/8/2018 đến 30/4/2020 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Trị./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Hương**

**Phụ lục**  
**Biểu tổng hợp kết quả thực hiện Luật Tiếp cận thông tin**  
**từ ngày 1/7/2018 – 31/12/2019**

<b>Chỉ tiêu/Đơn vị báo cáo</b>	<b>Đáp án</b>	<b>Sở, UBND các huyện</b>
<b>1. Kết quả tập huấn, tuyên truyền về Luật TCTT</b>		
Số lượng buổi tập huấn về Luật TCTT đã được tổ chức	Khoá	1
Số lượng người/báo cáo viên được tập huấn Luật TCTT	Lượt người	164/84
Số buổi/lần tuyên truyền về Luật TCTT được tổ chức	Buổi	1
<b>2. Kết quả thực hiện Luật TCTT</b>		
Ban hành và công bố công khai quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin thuộc phạm vi trách nhiệm của mình	a. Có, có không khai b. Có nhưng không công khai c. Không có	X
Phân công và công khai đầu mối cung cấp thông tin gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin	a. Có, có không khai b. Có nhưng không công khai c. Không có	X
Lập chuyên mục TIẾP CẬN THÔNG TIN trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan	a. Có b. Không có	X
Lập và công khai cập nhật danh mục thông tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	a. Có, có không khai b. Có, nhưng không công khai c. Không có	X
Cập nhật danh mục thông tin	a. Có cập nhật	X

tin phải được công khai và thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện	b. Không	
Thực hiện công khai thông tin	a. Công khai đầy đủ theo danh mục công khai thông tin b. Chưa đầy đủ c. Chưa công khai thông tin	X
Số lượng các yêu cầu cung cấp thông tin theo yêu cầu	Số lượt	0
Số lượng cung cấp thông tin theo yêu cầu	Số lượt	0
Thời gian giải quyết các yêu cầu cung cấp thông tin	a. Đúng theo quy định b. Chậm so với quy định	0 0
Số lượng đơn khiếu nại và tố cáo trong việc TCTT	Số đơn	0
Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc TCTT	Số lượng đã giải quyết	0